

TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH TIỀN GIANG
Số: 81/2019/QĐ-PT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Tiền Giang, ngày 26 tháng 3 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

ĐÌNH CHỈ XÉT XỬ PHÚC THẨM VỤ ÁN DÂN SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TIỀN GIANG

Với Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: **Bà Nguyễn Thị Sâm Hương.**

Các Thẩm phán: **Ông Mai Hoàng Khải.**

Bà Trần Thị Kim Em.

Sau khi xét xử sơ thẩm, bản án dân sự sơ thẩm số: 109/2018/DS-ST ngày 07/9/2018 của Tòa án nhân dân thị xã G bị kháng cáo như sau:

Ngày 21/9/2018, ông Từ Văn V có đơn kháng cáo yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm xét xử lại theo hướng buộc anh N trả lại phần đất gò với diện tích là $0,9 \times 4,65 = 88,7\text{m}^2$ do anh N tự ý móc.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa phúc thẩm, người kháng cáo bị đơn ông Từ Văn V rút toàn bộ yêu cầu kháng cáo.

Căn cứ vào Điều 289 và 295 của Bộ luật tố tụng dân sự,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Đình chỉ xét xử phúc thẩm vụ án dân sự thụ lý số: 252/2018/TLPT-DS ngày 03 tháng 12 năm 2018 về việc tranh chấp: “Ranh giới quyền sử dụng đất, đòi đất bị lấn chiếm” giữa:

* Nguyên đơn: **Võ Thanh N**; sinh năm: 1972;

Địa chỉ: ấp S, xã T, thị xã G, tỉnh Tiền Giang.

Người đại diện theo ủy quyền: **Võ Thị Kim T**, sinh năm: 1962;

Địa chỉ: Số A, Nguyễn Văn N, quận G, TP Hồ Chí Minh.

* Bị đơn: **Từ Văn V**, sinh năm: 1964;

Địa chỉ: ấp S, xã T, thị xã G, tỉnh Tiền Giang.

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- **Võ Thanh S**, sinh năm: 1958;

Địa chỉ: Ấp 1, xã T, huyện G, tỉnh Tiền Giang.

- **Võ Thanh Q**, sinh năm: 1959;

Địa chỉ: Ấp G, xã T, huyện G, tỉnh Tiền Giang.

- **Võ Thị Kim X**, sinh năm: 1961;

Địa chỉ: Ấp A, xã V, huyện G, tỉnh Tiền Giang.

- **Võ Thị Kim L**, sinh năm: 1977;

Địa chỉ: phường C, quận G, TP Hồ Chí Minh.

- **Võ Thị Kim T**, sinh năm: 1964;

Địa chỉ: ấp T, xã L, thị xã G, tỉnh Tiền Giang.

- **Võ Thanh Long**, sinh năm: 1967;

Địa chỉ: xã Tân T, thị xã G, tỉnh Tiền Giang.

- **Võ Thanh T**, sinh năm: 1968;

Địa chỉ: Cây K, phường T, quận T, TP Hồ Chí Minh.

- **Võ Thanh P**, sinh năm: 1973;

Địa chỉ: xã T, thị xã G, tỉnh Tiền Giang.

Cùng người đại diện theo ủy quyền: **Võ Thị Kim T**, sinh năm: 1962;

Địa chỉ: Số D, Nguyễn Văn N, quận G, Thành Phố H.

- **Võ Thị Kim T**, sinh năm: 1962;

Địa chỉ: Nguyễn Văn N, phường 7, quận G, Thành phố H.

- **Trương Thị Kim L**, sinh năm: 1967;

- **Từ Thị Kim N**, sinh năm: 1992;

- **Từ Thanh B**, sinh năm: 1994;

- **Từ Trung Tấn S**, sinh năm: 1996;

Cùng địa chỉ: xã T, thị xã G, tỉnh Tiền Giang.

2. Bản án dân sự sơ thẩm số 109/2018/DS-ST ngày 07/9/2018 của Tòa án nhân dân thị

xã G có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ra quyết định này.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 4 Điều 29 nghị quyết 326//2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án. Ông Từ Văn V phải chịu 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng án phí dân sự sơ thẩm và 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) án phí dân sự phúc thẩm, ông V đã nộp 300.000 đồng tạm ứng án phí theo biên lai thu số 42727 ngày 27/9/2018 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã G, Tỉnh T nên ông V còn phải nộp tiếp 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng).

Anh Võ Thanh N không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn lại cho anh N số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) theo biên lai thu số 42084 ngày 25/9/2017 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã G.

4. Quyết định đình chỉ xét xử phúc thẩm vụ án có hiệu lực thi hành án.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Nơi nhận:

- Các đương sự;

-TAND Tỉnh T;

- Chi cục thi hành án dân sự
thị xã G;

-Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Sâm Hương

Hướng dẫn sử dụng mẫu số 17:

(1) và (2) Ghi tên Tòa án ra quyết định đình chỉ xét xử phúc thẩm. Nếu là Tòa án nhân dân cấp tỉnh, thì cần ghi rõ Tòa án nhân dân tỉnh (thành phố) nào (ví dụ: Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hoá); nếu là Tòa phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao, thì cần ghi rõ Tòa phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao tại thành phố nào (ví dụ: Tòa phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao tại thành phố Hà Nội).

(3) Ghi ngày, tháng, năm kháng cáo, địa vị pháp lý trong tố tụng và họ và tên người kháng cáo, nếu đương sự kháng cáo là cá nhân; nếu đương sự kháng cáo là cơ quan, tổ chức, thì ghi tên của cơ quan, tổ chức đó; nếu người kháng cáo là người được đương sự uỷ quyền, thì ghi họ và tên của người được uỷ quyền và ghi rõ đại diện theo uỷ quyền của ai theo giấy uỷ quyền ngày.... tháng.....năm.... nào (ví dụ: Ông Nguyễn Văn A là người đại diện theo uỷ quyền của nguyên đơn là Công ty TNHH B, theo giấy uỷ quyền số 01/2012/UQ ngày 10 tháng 2 năm 2012); nội dung kháng cáo. Nếu Viện kiểm sát kháng nghị thì ghi số, ngày, tháng, năm kháng nghị, tên Viện kiểm sát kháng nghị và nội dung kháng nghị. Nếu có cả kháng cáo, cả kháng nghị, thì ghi cả hai.

(4) Ghi cụ thể lý do của việc đình chỉ xét xử phúc thẩm thuộc trường hợp nào quy định tại Điều 260 của BLTTDS (ví dụ: Tại phiên toà phúc thẩm, Viện kiểm sát kháng nghị và những người kháng cáo đã rút toàn bộ kháng nghị, kháng cáo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 260 của BLTTDS).

(5) Ghi số ký hiệu thụ lý vụ án và ngày, tháng, năm thụ lý vụ án (ví dụ: Số 50/2012/TLPT-HNGĐ ngày 12 tháng 6 năm 2012).

(6) Ghi theo hướng dẫn việc ghi “trích yếu” vụ án tại Điều 3 Nghị quyết số 03/2012/NQ-HĐTP ngày 03-12-2012 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao (ví dụ: “Về việc tranh chấp về thừa kế tài sản”).

(7) Khi thuộc trường hợp quy định tại điểm b khoản 1 Điều 260 của BLTTDS, thì mới ghi mục 2 này.

(8) Quyết định xử lý tiền tạm ứng án phí phúc thẩm.

